

Số: 07 /TTr-HĐQT

Lai Châu, ngày 07 tháng 05 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động  
của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 được sửa đổi theo Nghị quyết số 32NQ/HĐQT ngày 19 tháng 09 năm 2017 của Hội đồng quản trị công ty (theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18 tháng 04 năm 2017).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7.02 để phù hợp với Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và tình hình thực tế của Công ty (*có dự thảo sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động kèm theo*).

Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Bút**

## DỰ THẢO

### NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02

(Kèm theo tờ trình số: 07 /TTr-HĐQT ngày 07/05/2018 của Hội đồng quản trị)

| Điều khoản liên quan  | Nội dung Điều lệ hiện tại  | Nội dung sửa đổi bổ sung  | Ghi chú |
|---|--|---|---------|
| Phần mở đầu   | Điều lệ này được sửa đổi theo Nghị quyết số 32NQ/HĐQT ngày 19 tháng 09 năm 2017 của Hội đồng quản trị công ty (theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18 tháng 04 năm 2017). | Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 18 tháng 05 năm 2018.  |         |
| Điều 5.<br>Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.<br>Khoản 3 | 3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông, cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt và cổ phần ưu đãi. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11 Điều lệ này.                   | 3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông, cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt và cổ phần ưu đãi. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11, Điều 12 Điều lệ này. |         |
| Điều 11.<br>Quyền của cổ đông.<br>Khoản 2<br>mục a            | a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông.  | a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;                              |         |



|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
| <p><b>Điều 11.</b><br/><b>Quyền của cổ đông.</b><br/><b>Khoản 3</b><br/><b>mục b</b></p>                                  | <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p>  | <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;</p>  |  |
| <p><b>Điều 14.</b><br/><b>Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.</b><br/><b>Khoản 2</b><br/><b>mục o, mục p.</b></p> | <p>o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;<br/>P. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;</p>                 | <p>o. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;<br/>p. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>   |  |
| <p><b>Điều 16.</b><br/><b>Thay đổi các quyền.</b><br/><b>Khoản 1</b></p>  | <p>1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.</p> | <p>1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.</p> |  |

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
| <p><b>Điều 21.</b><br/>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Khoản 8.</p> | <p>8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>   | <p>8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất [51%] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>   |  |
| <p><b>Điều 22.</b><br/>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p>   | <p>Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty (nếu có). Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p> | <p><b>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:</b></p> <p><b>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</b></p> <p><b>b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</b></p> <p><b>c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;</b></p> <p><b>d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;</b></p> <p><b>e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;</b></p> <p><b>f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</b></p> <p><b>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn</b></p> |  |



đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau.

Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp

|   |   |  |  |
|---|---|--|--|
| <p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.</b><br/><b>Khoản 7, khoản 11 mục e</b></p> | <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.</p> <p>11. Biểu quyết.</p> <p>e. Kiểm soát viên có quyền</p> | <p>và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>  |  |
|   |   | <p>7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất [năm.(05)] ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty.</p> <p>11. Biểu quyết</p> <p>e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p> |  |



|  |   |  |  |
|--|---|--|--|
| <p><b>Điều 54.</b><br/>Ngày hiệu lực</p> | <p>1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 nhất trí thông qua ngày 24 tháng 5 năm 2016 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Sơn Bình – huyện Tam Đường – tỉnh Lai Châu và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> <p>2. Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. 01 bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương</li> <li>b. 05 bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố</li> <li>c. 04 bản lưu trữ tại Văn phòng Công ty</li> </ul> <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.</p> | <p>1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 nhất trí thông qua ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Sơn Bình - huyện Tam Đường - tỉnh Lai Châu và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> <p>2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.</p> |  |
| <p><b>Điều 55.</b></p>                   | <p>Chữ ký của các thành viên Hội Đồng Quản trị</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Nguyễn Văn Bút</li> <li>2. Nguyễn Xuân Đức</li> <li>3. Phạm Văn Toàn</li> </ul>  | <p>Chữ ký của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p><b>ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT</b><br/><b>TỔNG GIÁM ĐỐC</b></p> <p>Nguyễn Xuân Đức</p>   |  |